

Bản án số: 79/2023/HSST

Ngày: 29/5/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Quê Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Lương Quân

2. Ông Đặng Quang Nhã

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Minh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa: Ông Ngô Anh Hồng – Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 457/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Đỗ Vũ X.A; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam, sinh ngày: 11/10/1991, tại: tỉnh B; HKTT: Khu phố P, phường T, thị xã P1, tỉnh B; Chỗ ở: Khu phố P, phường T, thị xã P1, tỉnh B; quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không, trình độ học vấn: 07/12, nghề nghiệp: Không, Con ông Đỗ X.P (Đã chết) và bà Vũ Thị H (Đã chết); hoàn cảnh gia đình: Không có vợ, con.

Tiền án:

- Ngày 14/3/2012, bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đ tuyên phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 32/2012/HSST; chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/6/2014.

- Ngày 24/12/2015, bị Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh B tuyên phạt 02 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo Bản án số 163/2015/HSST; chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/6/2017, chưa thi hành xong tiền phạt.

- Ngày 29/3/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã P1, tỉnh B tuyên phạt 03 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 36/2019/HSST; chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2022.

Tiền sự: Không.

Bị bắt và tạm giam từ ngày 04/11/2022 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 04/11/2022, X.A đi xe buýt từ tỉnh B đến Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, sau đó đi bộ đến hẻm cạnh nhà số 322/15/4 Nguyễn Tất Thành, Phường 13, Quận 4 tìm mua ma túy nhằm mục đích mang về sử dụng. Tại đây, X.A gặp 01 người phụ nữ (chưa rõ lai lịch) bán cho X.A 03 tép ma túy loại Heroine với giá 100.000 đồng/tép. Sau khi mua được ma túy, X.A lấy 01 tép ra sử dụng còn dư nên bỏ vào túi quần nhỏ phía trước bên phải, còn 02 tép chưa sử dụng X.A bỏ vào bao thuốc lá hiệu BASTOS, để vào túi quần phía trước bên trái mà X.A đang mặc. Khoảng 19 giờ 50 phút cùng ngày, X.A đang đi bộ đến trước địa chỉ số 254 đường Nguyễn C.T, phường NTB, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị các ông Nguyễn Thành T (là Công an phường Phạm Ngũ Lão), Nguyễn Hoàng N, Nguyễn Thành S (là Bảo vệ dân phố phường Nguyễn Thái Bình) đi tuần tra địa bản thấy Đỗ Vũ X.A có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên đưa X.A về trụ sở Công an phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1 để làm rõ. Tại trụ sở Công an phường, qua kiểm tra phát hiện trong túi quần phía trước bên trái của X.A đang mặc có 01 bao thuốc lá hiệu BASTOS, bên trong có 02 gói nylon chứa bột màu trắng; kiểm tra bên trong túi quần nhỏ phía trước bên phải của Anh đang mặc có 01 gói nylon chứa bột màu trắng (X.A khai tất cả là ma túy) nên tổ công tác bản giao Đỗ Vũ X.A cùng vật chứng cho Công an phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 để xử lý.

Theo bản Kết luận giám định số 6419/KL-KTHS ngày 11/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Bột màu trắng trong 01 đoạn ống nhựa là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0237 gam, loại Heroine; Bột màu trắng trong 02 đoạn ống nhựa là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1055 gam, loại Heroine (Bút lục 56).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Đỗ Vũ X.A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của X.A phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được.

Vật chứng vụ án: 02 gói niêm phong có các chữ ký ghi tên Giám định viên Đại úy Phạm Huỳnh Minh Trí, Cán bộ Đăng Sỹ Cường, ghi vụ 6419/1300/22/G1 và 6419/1300/22/G2; bên trong chứa 0,1292 gam ma túy ở thể rắn, loại Heroine. Hiện Công an Quận 1 đang tạm giữ số vật chứng trên.

Tại Bản cáo trạng số 77/CT-VKS-Q1 ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo Đỗ Vũ X.A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đỗ Vũ X.A đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Kết luận điều tra và Cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ quyền công tố và tranh luận tại phiên tòa sau khi phân tích hành vi phạm tội, tính chất, mức độ nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện có ý kiến như sau:

+ Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đỗ Vũ X.A, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Vũ X.A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

+ Đề nghị áp dụng điểm o khoản 2, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Đỗ Vũ X.A từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2022.

Buộc bị cáo Đỗ Vũ X.A nộp phạt số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng sung vào công quỹ Nhà nước.

+ Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 gói niêm phong ma túy còn lại sau giám định.

Bị cáo không có ý kiến tranh tụng gì và nói lời sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Vũ X.A tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra tại bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ, Kết luận giám định số 6419/KL-KTHS ngày 11/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh; các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập (BL 01-20, 56), cùng diễn biến tại phiên tòa, có cơ sở xác định: Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 04/11/2022, tại trước địa chỉ số 254 đường Nguyễn C.T, phường NTB, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Đỗ Vũ X.A có hành vi cất giữ 0,1292 gam ma túy ở thể rắn, loại Heroine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân, đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo có 03 lần bị kết án chưa được xóa án tích, trong đó lần phạm tội bị kết án tại Bản án số 163/2015/HSST ngày 24/12/2015 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh B là tình tiết định khung cho lần phạm tội bị kết án tại Bản án số 36/2019/HSST ngày 29/3/2019 của Tòa án nhân dân thị xã P1, tỉnh B,

nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Do đó, tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách về độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy cũng như việc phòng, chống tội phạm về ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma túy không những hủy hoại sức khỏe của chính người sử dụng nó, mà còn là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều căn bệnh xã hội, nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cất giữ 0,1292 gam ma túy ở thể rắn, loại Heroine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân nên cần thiết phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo Đỗ Vũ X.A đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[6] Về hình phạt bổ sung, Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo X.A nộp số tiền 5.000.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đối với 02 gói niêm phong bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Vũ X.A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm o khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017, xử phạt bị cáo Đỗ Vũ X.A **05 (năm) năm 06 (sáu) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2022.

Buộc bị cáo Đỗ Vũ X.A nộp phạt số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng sung vào công quỹ Nhà nước.

Tiếp tục tạm giam Đỗ Vũ X.A để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Tịch thu tiêu hủy 02 gói niêm phong có các chữ ký ghi tên Giám định viên Đại úy Phạm Huỳnh M.T và cán bộ Đăng Sỹ C, vụ 6419/1300/22/G1 và 6419/1300/22/G2

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số 97/2023/PNK-THAHS ngày 03/4/2023 của Công an Quận 1).

- Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Đỗ Vũ X.A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp. HCM;
- VKSND Tp. HCM;
- VKSND Quận 1, Tp. HCM;
- Chi cục THADS Quận 1, Tp. HCM;
- Công an Quận 1, Tp. HCM;
- Phòng PC 53;
- Sở Tư pháp Tp. HCM
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Quế Hương